

VN-Index 1584.95 (0.20%)

1949 Tr. cổ phiếu 49411.0 Tỷ VND (11.05%)

HNX-Index 272.46 (0.59%)

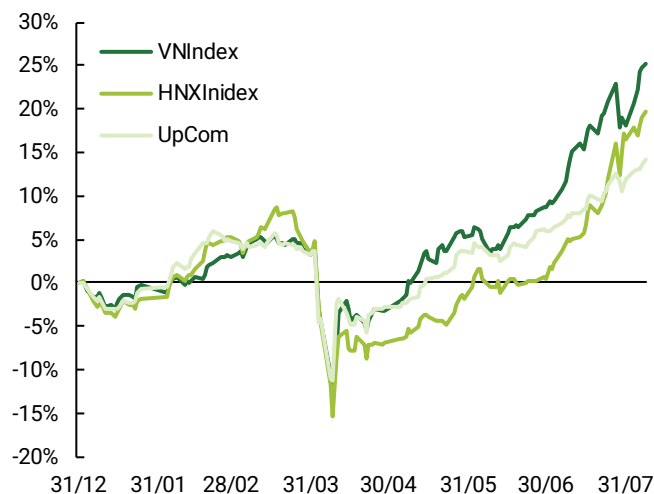
218 Tr. cổ phiếu 5098.0 Tỷ VND (86.76%)

UPCOM-Index 108.54 (0.57%)

139 Tr. cổ phiếu 1510.2 Tỷ VND (17.34%)

VN30F1M 1723.20 (-0.09%)

268,196 HD OI: 53,113 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Lực cầu trở lại cuối phiên giúp chỉ số đóng cửa vẫn giữ sắc xanh, khép lại một tuần tăng điểm và trên mức đỉnh thiết lập trước đó. Tâm lý thị trường chuyển sang giai đoạn thích nghi với mức thuế quan mới. Theo đó, từ ngày 7/8, hàng hóa Việt Nam vào Mỹ chính thức chịu mức thuế đối ứng 20%. Mặc dù gần đây Tổng thống Trump đã gia tăng áp lực với Ấn Độ bằng cách tăng thuế lên 50%, với lý do nước này vẫn giao dịch dầu thô với Nga, làm gia tăng thêm bất ổn. Nhưng có vẻ giới đầu tư đã tiếp nhận một cách khách quan và không quá tiêu cực.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản tăng với độ rộng cải thiện về phía mua. Dòng tiền luân chuyển tốt và mức lan tỏa cũng phủ rộng hơn. Nhóm dầu khí trở lại với giao dịch bùng nổ ở PVD, PVS. Bên cạnh sự khởi sắc ở nhóm Bất động sản (dẫn dắt bởi CII, PDR, CEO...) cũng góp thêm phần vào tâm lý tích cực. Chiều tăng nổi bật còn ghi nhận ở nhóm Gelex, Đạm (Phân bón), Viễn thông. Ở chiều ngược lại, nhóm Ngân hàng điều chỉnh gây áp lực lên mức giảm chung, bên cạnh nhóm Chứng khoán, Bán lẻ, Thép, cũng cho phản ứng kém. Tuy nhiên, tín hiệu điều chỉnh nghiêng về tâm lý chốt lời, chưa quá tiêu cực. Về mặt tác động, giữ vai trò nâng đỡ là đà tăng từ VIC, VPB, GEE, GAS, trong khi, đà giảm từ BID, TCB, HPG, VJC, đã kìm hãm thị trường. Khối ngoại bán ròng gần 849 tỷ đồng, tập trung nhiều ở BID, SSI, HPG, FPT.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** giữ vận động tốt trên vùng đỉnh 1560 điểm mang tính củng cố. Chỉ báo MACD đã cắt lên trở lại đường tín hiệu cùng với RSI phục hồi tương ứng, cải thiện cho động lượng hiện tại. Dù vậy, mức cản của các chỉ báo vẫn chưa thể vượt qua so với trạng thái vượt đỉnh của chỉ số chính. Nếu thị trường tích lũy tốt quanh vùng giá hiện tại có thể giúp xóa bỏ sự phân kỳ và giữ đà đi lên bền vững hơn, hướng tới mục tiêu bút phá mốc 1600 điểm. Ở chiều thận trọng, ngưỡng hỗ trợ duy trì xu hướng được nâng lên mức 1530 điểm. Một dấu hiệu thoái lui thấp hơn ngưỡng này có thể đẩy chỉ số trở lại pha điều chỉnh.
- **Đối với HNX-Index**, chỉ số tiếp tục nhận được lực đỡ từ khu vực hỗ trợ ngắn hạn 268 - 270. Thanh khoản cũng cải thiện hơn. Nếu việc kiểm định duy trì tốt, mục tiêu tiếp theo hướng tới là ngưỡng 280 điểm.
- **Chiến lược chung:** Nằm giữ, ở chiều mua mới có thể tham gia với những cổ phiếu kiểm định tốt khu vực hỗ trợ trung hạn. Các nhóm ưu tiên chú ý: Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Dầu tư công, Tiện ích (Điện), Bán lẻ.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Chốt lời DCM – Mua IJC (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 10)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,585.0	📉	0.2%	6.0%	12.0%	49,411.0	▲	11.0%	26.0%	74.1%	1,949.0	▲	10.0%	34.2%	59.4%	
HNX-Index	272.5	📉	0.6%	2.8%	14.6%	5,098.0	▲	86.8%	32.1%	177.2%	218.5	▲	65.0%	14.5%	107.0%	
UPCOM-Index	108.5	📉	0.6%	2.0%	6.5%	1,510.2	▲	17.3%	-59.5%	50.9%	138.7	▲	68.5%	-11.8%	83.8%	
VN30	1,729.1	▼	-0.3%	7.1%	13.1%	23,233.1	▲	1.6%	31.0%	70.3%	677.1	▼	-3.5%	24.9%	47.4%	
VNMID	2,443.0	▲	1.0%	5.5%	17.9%	20,116.7	▲	23.6%	23.9%	84.3%	789.6	▲	20.9%	30.5%	61.8%	
VNSML	1,619.8	📉	0.6%	2.8%	9.1%	4,029.1	▲	9.4%	10.1%	45.7%	266.3	▲	7.3%	31.6%	49.1%	
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	629.6	▼	-0.3%	7.2%	14.3%	12,063.6	▼	-11.3%	-8.2%	9.1%	449.7	▼	-15.2%	-12.7%	-1.0%	
Bất động sản	494.0	📉	0.9%	6.4%	21.7%	7,475.2	▲	32.1%	-13.2%	7.2%	357.7	▲	36.1%	24.7%	17.1%	
Dịch vụ tài chính	354.0	▼	-0.1%	5.3%	31.2%	9,472.2	▲	51.3%	22.4%	30.9%	353.6	▲	46.8%	22.0%	15.8%	
Công nghiệp	263.6	▲	2.5%	-0.9%	18.5%	2,464.1	▲	9.2%	-19.6%	-8.7%	62.8	▲	10.6%	-17.0%	-15.7%	
Tài nguyên cơ bản	556.1	▼	-1.5%	12.2%	19.3%	4,183.1	▼	-17.0%	11.4%	55.2%	173.9	▼	-17.2%	7.1%	40.0%	
Xây dựng - Vật Liệu	190.4	▲	1.4%	-0.4%	-2.5%	2,689.1	▼	-5.9%	2.7%	15.3%	138.8	▼	-12.8%	0.9%	9.4%	
Thực phẩm	548.1	📉	0.6%	2.1%	5.4%	3,266.9	▲	24.8%	19.6%	17.5%	108.2	▲	31.8%	32.7%	36.9%	
Bán Lẻ	1,384.5	▼	-0.6%	7.7%	9.2%	1,401.8	▲	21.8%	-0.4%	13.6%	22.3	▲	27.0%	-0.7%	10.8%	
Công nghệ	557.7	▼	-0.5%	1.9%	-0.9%	1,191.4	▼	-7.2%	-5.6%	-0.1%	16.2	▲	10.1%	-11.3%	-1.4%	
Hóa chất	187.3	📉	0.3%	4.2%	7.0%	1,510.5	▲	15.4%	5.1%	12.3%	37.8	▲	6.8%	0.4%	2.9%	
Tiện ích	689.4	▲	1.09%	2.0%	4.2%	774.7	▲	85.0%	33.7%	35.0%	35.2	▲	75.1%	26.5%	22.5%	
Dầu khí	70.3	▲	3.2%	5.0%	11.7%	1,496.6	▲	160.5%	102.8%	183.3%	62.5	▲	152.6%	90.8%	164.1%	
Dược phẩm	428.2	📉	0.4%	0.7%	1.9%	54.6	▼	-27.6%	-43.2%	-32.1%	4.0	▼	-28.3%	-41.1%	-40.4%	
Bảo hiểm	87.5	▲	1.0%	5.1%	-1.9%	100.4	▲	9.3%	41.9%	82.0%	3.1	▲	18.0%	56.9%	91.6%	

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,585.0	0.2%	25.1%	15.3x	2.0x
SET-Index	Thái Lan	1,259	-0.5%	-10.1%	13.0x	1.2x
JCI-Index	Indonesia	7,533	0.6%	6.4%	17.4x	2.0x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,602	0.3%	-7.8%	14.9x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,339	-0.4%	-2.9%	11.0x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,635	-0.1%	8.5%	17.8x	1.5x
Hang Seng	Hồng Kông	24,859	-0.9%	23.9%	11.9x	1.4x
Nikkei 225	Nhật Bản	41,820	1.9%	4.8%	19.0x	2.1x
S&P 500	Mỹ	6,340	-0.1%	7.8%	26.9x	5.4x
Dow Jones	Mỹ	43,969	-0.5%	3.3%	24.3x	5.6x
FTSE 100	Anh	9,105	0.05%	11.4%	13.8x	2.1x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,343	0.2%	9.1%	16.5x	2.2x
DXV		98	0.2%	-9.4%		
USDVND		26,222	0.04%	2.9%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

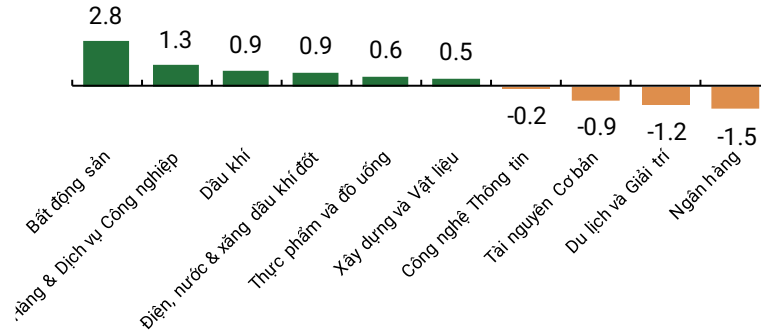
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent		0.9%	-4.5%	-10.2%	-15.3%
Dầu WTI		0.1%	-5.8%	-10.2%	-15.5%
Khí gas		0.3%	-7.6%	-15.1%	45.0%
Than cốc (*)		0.0%	21.9%	-13.7%	-25.7%
Thép HRC (*)		-0.4%	7.5%	-0.1%	1.2%
PVC (*)		4.1%	4.8%	-0.2%	-10.5%
Phân Urea (*)		-0.4%	8.0%	32.9%	42.4%
Cao su thiên nhiên		0.8%	3.7%	-14.6%	-0.8%
Bông Cotton		-0.9%	0.7%	-4.8%	-1.0%
Đường		1.1%	0.3%	-16.0%	-12.9%
World Container Index		-3.0%	-13.8%	-36.3%	-56.3%
Baltic Dirty tanker Index		5.3%	7.7%	8.6%	8.6%
Vàng		0.5%	2.6%	29.1%	39.5%
Bạc		1.2%	4.2%	32.5%	39.1%

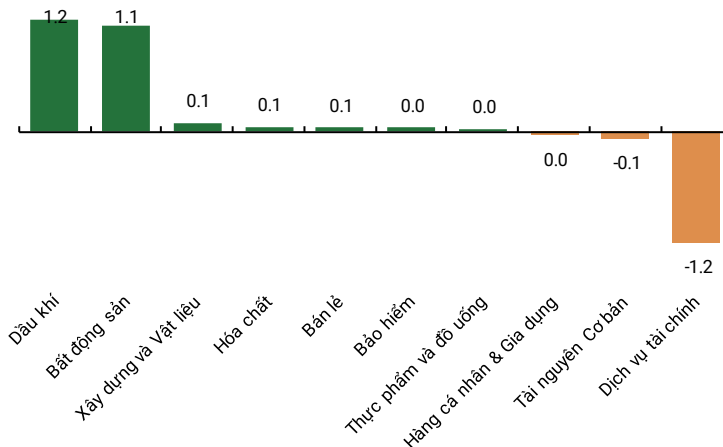
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

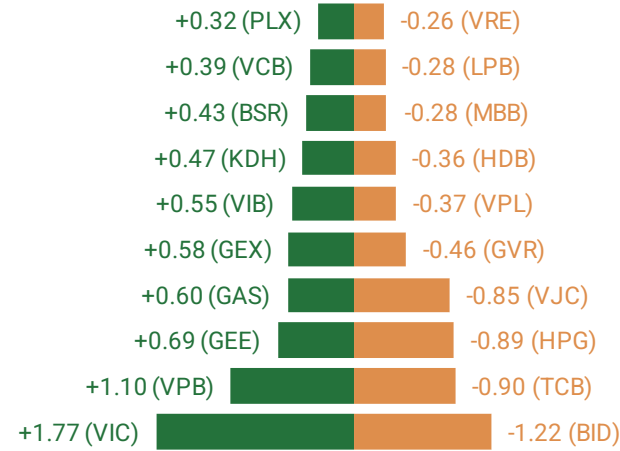
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



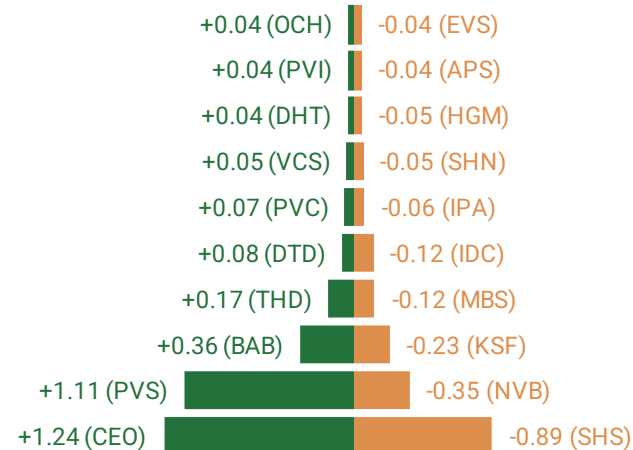
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

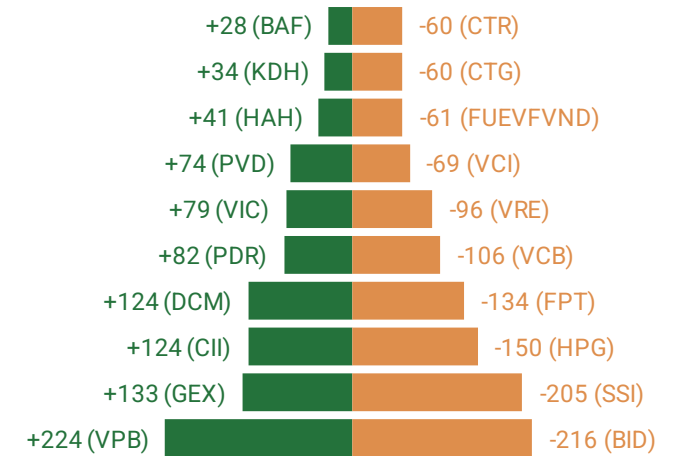


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX

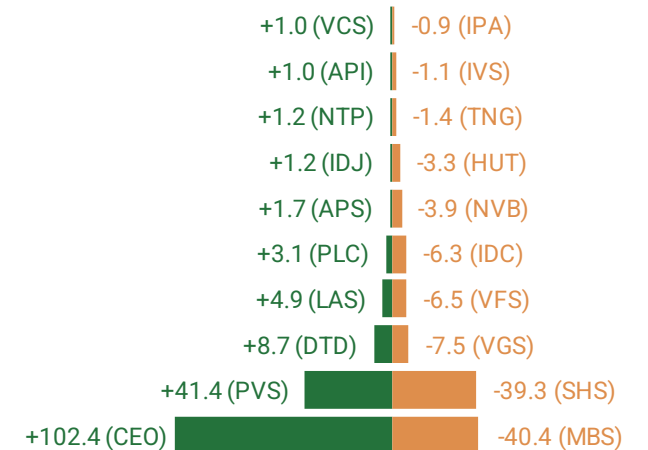


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	SSI	HPG	SHB	VIX	VPB
%DoD	1.0%	-1.8%	-1.1%	0.5%	2.1%
Giá trị	3,430	3,391	1,783	1,491	1,304

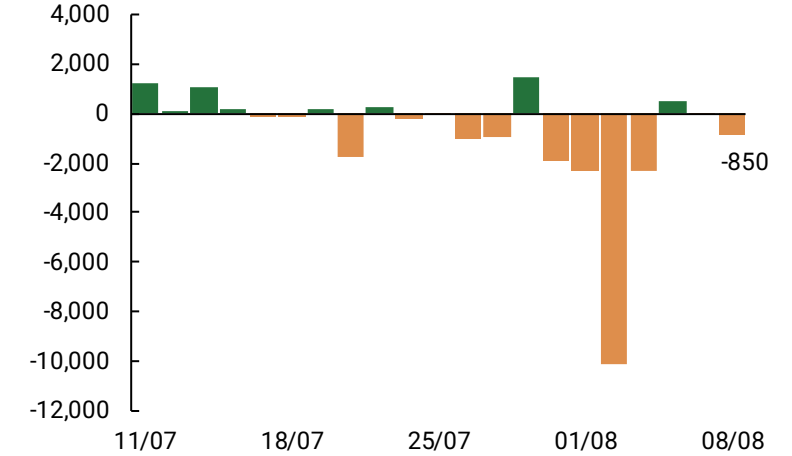
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	EVF	HDB	VPB	SHB	FPT
%DoD	-3.4%	-1.6%	2.1%	-1.1%	-0.6%
Giá trị	202	172	116	106	84

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



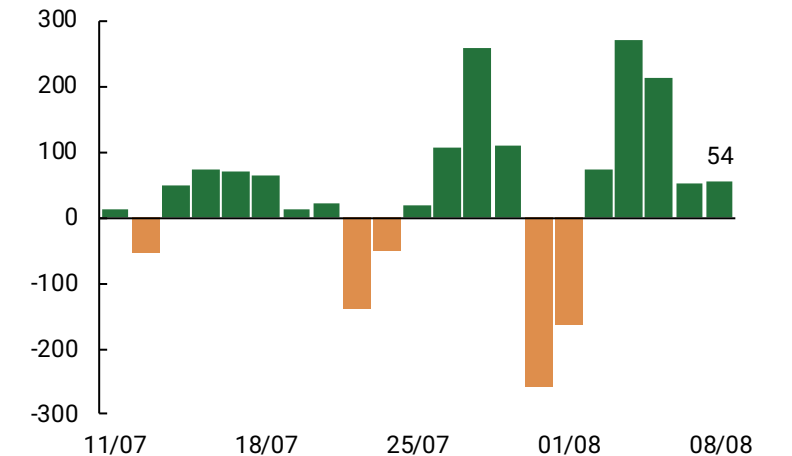
	SHS	CEO	PVS	MBS	IDC
%DoD	-2.9%	7.6%	9.0%	-1.9%	-0.9%
Giá trị	1,232	1,155	990	405	164

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	BNA	NAG	PSW	TDT
%DoD	0.0%	-1.3%	-0.7%	-2.1%	1.5%
Giá trị	9	7	4	1	0

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Hammer, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1530 - 1540.
- ✓ Kháng cự: 1580 - 1600.
- ✓ Chỉ báo RSI cải thiện nhưng vẫn trong đà giảm.
- ✓ Xu hướng: Tiếp cận cản 1580 - 1600.

Kịch bản: VN-Index duy trì đà tăng với thanh khoản cải thiện. Dù vậy, các chỉ báo vẫn chưa phục hồi kịp với xu hướng chính có thể tạo ra trạng thái phân kỳ. **Chỉ số có lẽ cần củng cố thêm nền giá quanh ngưỡng 1560 – 1580 điểm để tích lũy thêm động lượng.** Nếu việc kiểm định tốt, mục tiêu gần là bút phá ngưỡng cản 1600 điểm. Hỗ trợ ngắn hạn được nâng lên mức 1530 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Hammer, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1640 - 1660.
- ✓ Kháng cự: 1760.
- ✓ Chỉ báo RSI cải thiện nhưng chưa rõ ràng.
- ✓ Xu hướng: Củng cố nền giá trên 1700.

➔ Chỉ số có phiên kiểm định tốt lực cầu vùng cận 1700 điểm với phản ứng bật tăng trở lại. **Vận động cần tiếp duy trì trên mức này để xác lập nền giá mới, cho mục tiêu tiếp theo là ngưỡng 1760 điểm.** Hỗ trợ duy trì động lượng được nâng lên mức 1685 điểm.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	DCM	TAKE PROFIT	Current price	41.5		P/E (x)	14.8
Exchange	HOSE		Action price	34.4	20.8%	P/B (x)	1.8
Sector	Specialty Chemicals		Take profit price (11/8)	41.5	20.8%	EPS	2805.2
						ROE	14.7%
						Stock Rating	BBB
					Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Đạt vùng giá mục tiêu.
 - Nến tăng có bóng phía trên cho thấy áp lực chốt lời chiếm ưu thế tại vùng 41 – 42.
 - Khớp lệnh cũng giảm trong chiều hướng đi lên thể hiện lực cầu vùng cao suy yếu.
 - Chỉ báo RSI tiếp cận mức quá mua cao trên 80 cùng với MACD cũng chạm vùng cản trong quá khứ, hàm ý động lượng tăng có thể chững lại.
- ➔ Xu hướng khả năng sẽ hạ nhiệt để củng cố lại nền giá mới trên 39.
- ➔ KN Chốt lời quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	IJC	BUY	Current price	13.9		P/E (x)	12.7
			Action price	(11/8)	13.9	P/B (x)	0.9
Exchange	HOSE		Target price	16	15.1%	EPS	1095.5
			Cut loss	12.9	-7.2%	ROE	7.0%
Sector	Real Estate Holding & Development					Stock Rating	BBB
					Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá bật tăng khỏi vùng kiểm định 13 - 13.5.
 - Khớp lệnh gia tăng cho thấy dòng tiền quay trở lại.
 - Chỉ báo RSI cải thiện lên mức trên 60 trong khi MACD cũng cắt lên trở lại đường tín hiệu, củng cố cho động lượng tăng.
 - Các đường xu hướng MA mở rộng giữ vai trò nâng đỡ tốt.
- ➔ Xu hướng tăng kỳ vọng tiếp tục và hướng về đỉnh cũ gần nhất.
- ➔ KN Mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	DCM	Chốt lời	11/08/2025	41.5	34.35	20.8%	40.0	16.4%	36.5	6.3%	Đạt giá mục tiêu
2	IJC	Mua	11/08/2025	13.90	13.90	0.0%	16.0	15.1%	12.9	-7.2%	Kiểm định tốt hỗ trợ

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	29/07/2025	15.15	12.9	17.4%	16.0	24.0%	13.9	7.8%	Nâng giá mục tiêu 16, cắt lỗ 14
2	CMG	Mua	30/06/2025	40.90	39.05	4.7%	44	12.7%	36	-7.8%	
3	PVS	Mua	15/07/2025	37.70	33.30	13.2%	37	11.1%	31.5	-5%	
4	PC1	Nắm giữ	24/07/2025	26.40	23.00	14.8%	26	13.0%	22.5	-2%	Nâng cắt lỗ 22.5
5	SHB	Nắm giữ	05/08/2025	18.65	14.2	31.3%	20	40.8%	16.8	18%	Nâng giá mục tiêu 20, cắt lỗ 16.8
6	PDR	Mua	28/07/2025	21.30	19.2	10.9%	22.2	16%	17.8	-7%	04/08: Cổ tức cổ phiếu 8%
7	GVR	Mua	01/08/2025	30.60	30.1	1.7%	34	13.0%	28	-7%	
8	YEG	Mua	04/08/2025	15.00	13.9	7.9%	16	15%	12.9	-7%	
9	KSB	Mua	05/08/2025	19.35	19.35	0.0%	22	13.7%	18	-7%	
10	FOX	Mua	08/08/2025	73.77	74.06	-0.4%	85	15%	69	-7%	
11	PLC	Mua	08/08/2025	29.20	28.8	1.4%	34	18%	26.6	-8%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, hợp đồng 4111F8000 chịu áp lực điều chỉnh đầu phiên nhưng lực mua đã trở lại trong phiên chiều giúp giá đóng cửa về sát tham chiếu và cũng thu hẹp mức chênh lệch với VN30.
- Hợp đồng khả năng tiếp tục kiểm định vùng 1715 – 1725 nghiêng về biến động đi ngang. Các chỉ báo kỹ thuật trở về trạng thái trung tính. Xu hướng lưỡng lự vẫn đang chi phối nên cần chờ giá xác nhận phá vỡ các ngưỡng quan trọng. Dù vậy, ở khung đồ thị 1 giờ, chỉ báo MACD đã cắt xuống đường tín hiệu, nếu đà phục hồi không thể vượt lên cản, áp lực điều chỉnh sẽ trở lại.
- Vị thế Long tham gia khi giá bứt phá và duy trì trên ngưỡng 1730. Vị thế Short cân nhắc khi vận động suy yếu và lùi về dưới ngưỡng 1715. Khung dao động còn lại nghiêng về rung lắc.

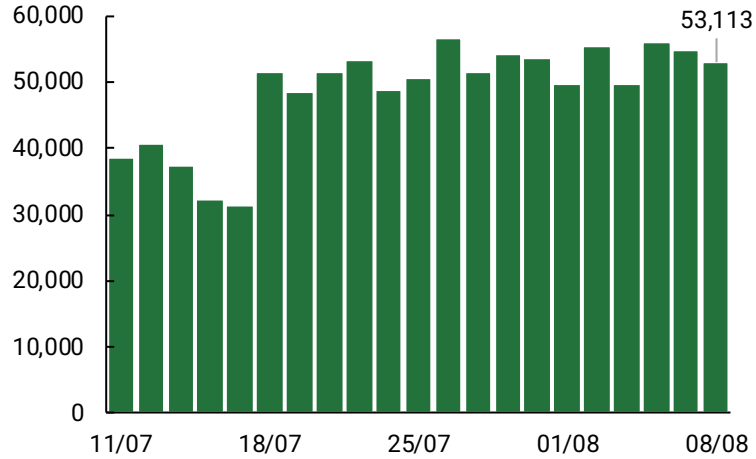
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	> 1.730	1.745	1.724	15 : 6
Short	< 1.715	1.699	1.722	16 : 7

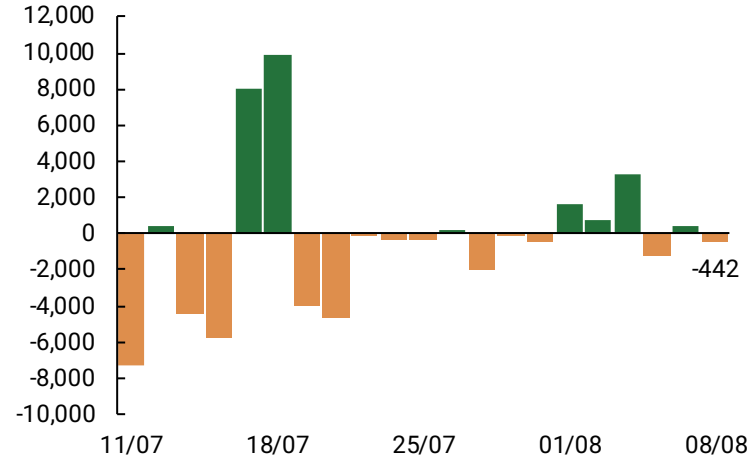
Thống kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,729.1	-5.8						
4111F8000	1,723.2	-1.6	268,196	53,113	1,729.6	-6.4	21/08/2025	13
4111G3000	1,707.5	-17.5	171	129	1,738.2	-30.7	19/03/2026	223
VN30F2509	1,718.8	-3.1	1,283	4,740	1,730.8	-12.0	18/09/2025	41
VN30F2512	1,713.4	-7.5	168	564	1,734.5	-21.1	18/12/2025	132

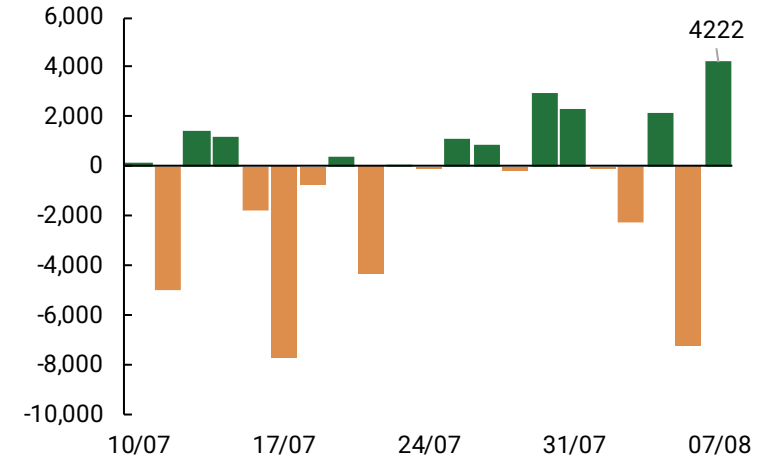
Khối lượng mở (Open interest)



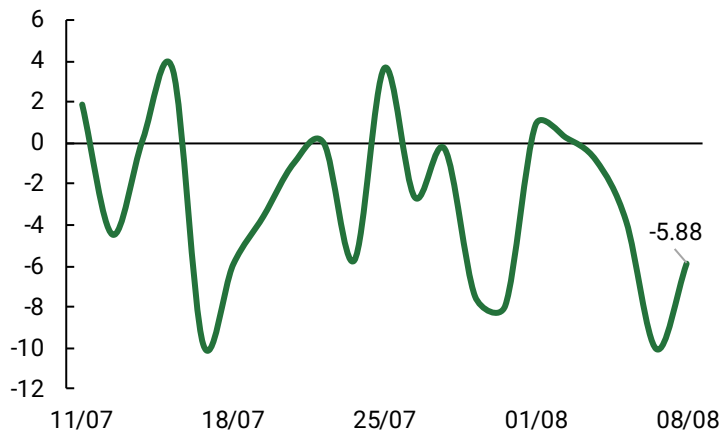
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



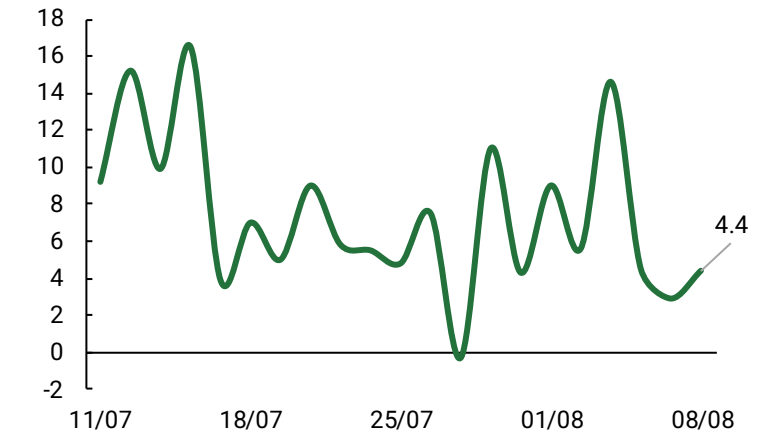
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
EVF	14,000	14,400	2.9%	Nắm giữ
VCG	26,350	23,518	-10.7%	Bán
DGC	107,500	102,300	-4.8%	Giảm tỷ trọng
MWG	72,000	65,700	-8.8%	Giảm tỷ trọng
HHV	13,700	12,900	-5.8%	Giảm tỷ trọng
TCM	33,000	43,818	32.8%	Mua
AST	67,600	64,300	-4.9%	Giảm tỷ trọng
DGW	45,800	48,000	4.8%	Nắm giữ
DBD	54,800	66,000	20.4%	Mua
HAH	58,200	46,500	-20.1%	Bán
PNJ	85,800	96,800	12.8%	Tăng tỷ trọng
HPG	28,000	27,000	-3.6%	Giảm tỷ trọng
DRI	12,802	15,100	18.0%	Tăng tỷ trọng
DPR	41,200	43,500	5.6%	Nắm giữ
VNM	60,800	70,400	15.8%	Tăng tỷ trọng
STB	54,000	38,800	-28.1%	Bán
ACB	24,250	26,650	9.9%	Nắm giữ
MBB	30,550	31,100	1.8%	Nắm giữ
MSB	15,400	13,600	-11.7%	Bán

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
SHB	18,650	11,900	-36.2%	Bán
TCB	37,850	30,700	-18.9%	Bán
TPB	19,350	18,700	-3.4%	Giảm tỷ trọng
VIB	20,250	20,100	-0.7%	Giảm tỷ trọng
VPB	29,550	24,600	-16.8%	Bán
CTG	47,700	42,500	-10.9%	Bán
HDB	28,050	28,000	-0.2%	Giảm tỷ trọng
VCB	61,900	69,900	12.9%	Tăng tỷ trọng
BID	39,700	41,300	4.0%	Nắm giữ
LPB	35,400	28,700	-18.9%	Bán
MSH	39,800	58,500	47.0%	Mua
IDC	45,900	72,000	56.9%	Mua
SZC	37,050	49,500	33.6%	Mua
BCM	70,600	80,000	13.3%	Tăng tỷ trọng
SIP	65,700	88,000	33.9%	Mua
IMP	53,900	50,600	-6.1%	Giảm tỷ trọng
VHC	58,500	62,000	6.0%	Nắm giữ
ANV	27,400	17,200	-37.2%	Bán
FMC	38,700	50,300	30.0%	Mua

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Thủ tướng đề nghị ngân hàng MUFG hỗ trợ vận hành trung tâm tài chính quốc tế: Chiều 7/8, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã tiếp ông Hironori Kamezawa, Tổng Giám đốc Tập đoàn tài chính Mitsubishi UFJ Financial Group (MUFG) của Nhật Bản. Theo đó, Thủ tướng đề nghị ngân hàng MUFG tiếp tục trao đổi với Bộ Tài chính để tăng cường hợp tác, hoàn thiện khung pháp lý, triển khai xây dựng và vận hành trung tâm tài chính quốc tế tại Đà Nẵng và TP HCM.

Gã khổng lồ công nghệ Đức lên kế hoạch rót gần 4.500 tỷ đồng vào Việt Nam: SAP, công ty phần mềm lớn của Đức chuyên về các giải pháp doanh nghiệp, vừa thành lập SAP Labs Vietnam với kế hoạch đầu tư hơn 150 triệu euro (tương đương hơn 4.425 tỷ VND) trong vòng 5 năm tới vào trung tâm đổi mới sáng tạo số này. Việt Nam hiện là một trong những nền kinh tế số phát triển nhanh nhất Đông Nam Á với tốc độ tăng trưởng ước tính đạt 20% trong năm 2024.

Ngân hàng Trung ương Anh giảm lãi suất: Ngân hàng Trung ương Vương quốc Anh (BoE) ngày 7/8 đã quyết định cắt giảm lãi suất điều hành 0,25 điểm phần trăm, từ mức 4,25% xuống còn 4% trong bối cảnh có nhiều lo ngại về sức mạnh của nền kinh tế Anh. Đây là lần cắt giảm thứ năm kể từ tháng 8 năm ngoái và đưa chi phí đi vay xuống mức thấp nhất kể từ tháng 3 năm 2023.

Mỹ áp thuế 39% với vàng thời từ Thụy Sĩ: Theo đưa tin từ Financial Times, Mỹ đã áp thuế quan đối với các thỏi vàng 1 kg. Động thái này có nguy cơ làm đảo lộn thị trường vàng thời toàn cầu và giáng một đòn mạnh vào Thụy Sĩ - trung tâm tinh chế vàng lớn nhất thế giới. Trái ngược với dự đoán của các nhà quan sát trong ngành kim hoàn, vàng thời từ Thụy Sĩ vẫn chịu mức thuế quan đối ứng 39%. Hiện tại, vàng là một trong những mặt hàng xuất khẩu lớn nhất của Thụy Sĩ sang Mỹ.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

POW - PV Power tính tăng vốn lần đầu từ 2018: Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam sẽ chốt danh sách cổ đông vào ngày 25/08 để tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2025, dự kiến tổ chức ngày 25/09 tại Hà Nội. Nội dung đáng chú ý nhất là thông qua phương án tăng vốn điều lệ, cùng các vấn đề khác thuộc thẩm quyền. Từ khi hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần ngày 01/07/2018, vốn điều lệ PV Power luôn giữ nguyên gần 23,419 tỷ đồng. Đây là lần đầu Công ty đưa nội dung tăng vốn ra thảo luận, nhằm đáp ứng nhu cầu vốn lớn cho các dự án trọng điểm.

PVS - Liên danh 3 thành viên trúng gói thầu 218 tỷ mở rộng Kho xăng dầu PETEC Hải Phòng: Liên danh Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật PTSC Thanh Hóa - Công ty CP Cơ khí Đại Dũng III - Công ty CP Xây dựng thương mại và Thiết kế Phương Anh trúng thầu với giá 218,277 tỷ đồng (giá gói thầu 218,728 tỷ đồng); thời gian thực hiện 346 ngày, loại hợp đồng trọn gói. Hiện tại, Chủ đầu tư và Liên danh trúng thầu đang chuẩn bị ký hợp đồng. Mặt bằng đã được chuẩn bị khá đầy đủ, Nhà thầu có thể khởi công xây dựng ngay sau khi ký hợp đồng.

SJS - Lợi nhuận quý II/2025 gấp đôi cùng kỳ: Trong Quý 2, theo BCTC hợp nhất, SJ Group ghi nhận doanh thu thuần đạt gần 193,9 tỷ đồng, tăng 60,6% và lợi nhuận sau thuế đạt 103,8 tỷ đồng, tăng 101,9% so với cùng kỳ năm trước. Giải trình về kết quả lợi nhuận Công ty cho biết, do trong kỳ tiếp tục ghi nhận kinh doanh dự án Nam An Khánh. Lũy kế 6 tháng, SJ Group ghi nhận doanh thu thuần hơn 337,2 tỷ đồng, tăng 42,2% so với 6 tháng đầu năm 2024; lợi nhuận trước và sau thuế lần lượt đạt 216,2 tỷ đồng và 171,2 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng 67,4% và 76,3%.

- 01/08 Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
- 06/08 Việt Nam – Số liệu kinh tế VN tháng 7 và 7 tháng
- 12/08 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 7
Việt Nam - MSCI công bố đảo danh mục
- 14/08 Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 7
- 15/08 Mỹ - Doanh số bán lẻ MoM
- 20/08 Trung Quốc – Lãi suất cho vay cơ bản
- 21/08 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
Mỹ - Hợp FOMC
- 28/08 Mỹ – Số điều chỉnh GDP
- 29/08 Việt Nam - Quỹ ETF liên quan MSCI thực hiện tái cơ cấu danh mục
Mỹ - Chỉ số core PCE
- 31/08 Trung Quốc – PMI sản xuất

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415